TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 751/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 21/10/2019
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Nguyễn Văn Trầm**

2/ Bà: **Huỳnh Thị Ngọc Thuận**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa bà **Huỳnh Thị Tú Hà** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 415/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị H** ; Sinh năm: 1984
Địa chỉ: Ấp LT, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.
Bị đơn: **Ngô Văn T** ; Sinh năm: 1980
Địa chỉ: Ấp LT, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Chị H có mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ngày 03/6/2019 và trong biên bản hòa giải không được ngày 12/8/2019 cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh T là vợ chồng, chung sống với nhau vào năm 2007 có đăng ký kết hôn vào năm 2013. Anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng nhau trong cuộc sống đến đầu năm 2019 mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng không thể hòa giải được, chị và anh T đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2019 cho đến nay.

Nay về hôn nhân chị yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Văn T.

Về con: Chị và anh T không có con chung.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Đối với anh Ngô Văn T, mặc dù đã được Tòa án niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng anh T không có văn bản gởi cho Tòa án thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của Chị H và cũng không tham gia hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Qua nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Văn T được xác lập vào tháng 12 năm 2013, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi cưới, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do cả hai không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, làm cho mâu thuẫn gia đình ngày càng trở nên trầm trọng hơn và anh chị đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2019 cho đến nay.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy, thời gian Chị H và anh T phát sinh mâu thuẫn dẫn đến sống ly thân nhau cũng khá dài, nhưng trong khoảng thời gian này cả hai không tìm được cách giải quyết để hàn gắn tình cảm vợ chồng mà làm cho mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng hơn dẫn đến việc cả hai sống ly thân nhau. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại Tòa hôm nay anh T cũng không có mặt mặc dù chị đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng. Như vậy chứng tỏ anh T đã không muốn hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa Chị H và anh T đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, khả năng đoàn tụ là không có, nhằm để giải phóng tình cảm cho nhau Hội đồng xét xử cho Chị H được ly hôn với anh T là không gì trái với quy định của pháp luật.

[3] Về con: Chị H và anh T không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Đối với Ngô Văn T mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt đối với anh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1/ Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Ngô Văn T.

2/ Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, Chị H đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009877 ngày 10/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành xem như nộp xong án phí.

Chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được Tòa án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Các đương sự
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trương Thị Tuyết Linh